

## ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ĐỐI ỨNG TRONG DẠY KỸ NĂNG ĐỌC VĂN BẢN TIẾNG ANH

Lê Thị Chinh<sup>1</sup>

**Tóm tắt.** Dạy học đối ứng là phương pháp tổ chức hoạt động nhóm để thực hành các chiến lược tìm hiểu văn bản: phỏng đoán nội dung, đặt câu hỏi, làm rõ nội dung và dự đoán nội dung tiếp theo. Các thành viên trong nhóm thực hành các chiến lược này thông qua tương tác qua lại với giáo viên hoặc một sinh viên giỏi, từ đó, dần dần mỗi thành viên làm chủ quá trình đọc hiểu văn bản của mình. Dựa trên các nghiên cứu về phương pháp dạy đối ứng và các ưu điểm của phương pháp này, tác giả giới thiệu hai mô hình triển khai phương pháp dạy học đối ứng trong lớp học tiếng Anh trong bài viết này.

**Từ khóa:** Kỹ năng đọc, dạy học đối ứng, văn bản tiếng Anh.

### 1. Đặt vấn đề

Đọc là một trong các kỹ năng quan trọng để đánh giá sự tiến bộ của người học. Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta không thể thiếu hoạt động đọc: đọc báo, đọc báo cáo, đọc tin nhắn, đọc sách,... và rất nhiều các văn bản viết khác. Đọc được coi là nguồn cung cấp thông tin chủ yếu về các vấn đề trong cuộc sống (Salehi & Vafakhal, 2013, tr.1480). Đây là lý do vì sao kỹ năng đọc được dạy ở các trường học. Theo Rivers (1981, tr.259) hoạt động quan trọng nhất trong một lớp học ngoại ngữ là đọc bởi vì hoạt động đọc có thể đem lại nhiều lợi ích cho người học như: cung cấp thông tin, củng cố kiến thức và phong văn hóa. Vì thế, người học cần được trang bị kỹ năng đọc hiểu càng sớm càng tốt. Theo Leipzig (2001, tr.1) hoạt động đọc hiểu không chỉ là việc đọc văn bản mà còn bao gồm nỗ lực hiểu văn bản đó thông qua các chiến lược khác nhau. Đặc biệt nếu không có năng lực đọc hiểu, người học sẽ không bao giờ hiểu văn bản một cách nhanh chóng, chính xác.

Việc giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên không chuyên cần coi việc dạy kỹ năng đọc là một trọng tâm. Tại trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, kỹ năng đọc hiểu văn bản không chỉ cần thiết cho sinh viên trong việc hoàn thành yêu cầu đạt chuẩn bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (B1 theo khung tham chiếu châu Âu) mà còn cần thiết để học các môn chuyên ngành bằng tiếng Anh theo chương trình đào tạo. Tuy nhiên, kỹ năng đọc đã và đang trở thành trở ngại lớn với các em. Thực tế từ kết quả các bài kiểm tra kỹ năng đọc cho thấy, trên 50% sinh viên không đạt kết quả ở mức trung bình. Trong một phỏng vấn nhanh 35 sinh viên đang học môn tiếng

---

Ngày nhận bài: 10/12/2017. Ngày nhận đăng: 02/02/2018

<sup>1</sup>Trường Đại học Ngoại Ngữ, Đại học Quốc Gia Hà Nội;  
e-mail: lechinh@gmail.com

Anh cơ sở 2, các khó khăn mà các em gặp phải tập trung ở việc thiếu từ vựng, thiếu kiến thức về cấu trúc câu, thiếu kỹ năng đoán nghĩa của từ theo ngữ cảnh và việc các hoạt động học kỹ năng đọc trên lớp học chưa phù hợp.

Như vậy, việc áp dụng một phương pháp dạy kỹ năng đọc tiếng Anh phù hợp là cần thiết, từ đó giúp các em cải thiện kỹ năng đọc văn bản tiếng Anh để không chỉ đáp ứng yêu cầu của các bài thi mà còn giúp các em có thể đọc hiểu các văn bản/ tài liệu tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành của mình.

Với các ưu điểm nổi bật, chiến lược dạy học đối ứng có thể giải quyết các vấn đề mà sinh viên tại đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đang gặp phải.

## 2. Phương pháp dạy học đối ứng

Palinscar và Brown (1984) cho rằng một người đọc thành công cần bao gồm các đặc điểm:

- Hiểu ý cả ý tường minh và hàm ẩn của văn bản.
- Kết nối được kiến thức nền của người đọc.
- Tập trung vào ý chính, bỏ qua các ý không quan trọng.
- Đánh giá phản biện nội dung của văn bản.
- Tóm tắt được từng phần của văn bản cũng như toàn bộ văn bản.
- Rút ra kết luận để đối chứng với những dự đoán đã đưa ra trước khi đọc.

Theo hai tác giả Palinscar và Brown (1987) phương pháp dạy học đối ứng mà họ phát triển có thể hướng đến sản phẩm là một người đọc có đầy đủ các đặc điểm trên. Theo đó, người học sẽ làm việc theo nhóm 4 hoặc 5. Một thành viên trong nhóm sẽ đóng vai trò người hướng dẫn để đảm bảo các thành viên trong nhóm thực hiện các bước của phương pháp dạy học đối ứng. Lúc đầu giáo viên có thể làm người hướng dẫn và tham gia trực tiếp quá trình đọc cùng nhóm. Dần dần, giáo viên chọn sinh viên giỏi thay mình làm người hướng dẫn. Lúc này, vai trò của giáo viên là quản lý chung các nhóm, hoặc giải đáp vướng mắc từ các nhóm. Quá trình đọc đã được vận hành hoàn toàn bởi sinh viên, trong đó sinh viên giỏi đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì, tổ chức hoạt động đọc tuần tự như đã được giáo viên làm mẫu. Như vậy, bản chất của phương pháp dạy đối ứng là việc chính người học dạy người học thông qua một loạt mệnh lệnh/ hội thoại tương tác giữa người hướng dẫn và người đọc để thực hiện các chiến lược sau đây khi khai thác một văn bản: đặt câu hỏi, làm rõ văn bản, tóm tắt văn bản và phỏng đoán nội dung tiếp theo.

### 2.1. Cơ sở lý thuyết của phương pháp dạy học đối ứng

Chính Palinscar và Brown (1989) thừa nhận cơ sở lý thuyết để phát triển phương pháp dạy đối ứng là thuyết Người hiểu biết hơn và Vùng phát triển gần của Vygotsky. Theo Vygotsky, một người học luôn có hai mức độ phát triển: mức độ phát triển thực sự và mức độ phát triển tiềm ẩn. Mức độ phát triển thực sự là khả năng giải quyết nhiệm vụ học tập ở hiện tại của người học. Mức độ phát triển tiềm ẩn là khả năng giải quyết nhiệm vụ học tập khi có sự trợ giúp của giáo viên hoặc bạn học. Vùng phát triển gần chính là điểm gặp giữa khả năng hiện tại và khả năng tiềm ẩn của người học khi được trợ giúp. Vygostky cũng tin rằng Vùng phát triển gần của người học hoàn toàn có thể được thúc đẩy bởi giáo viên hoặc bạn học có học lực giỏi, và ông gọi các cá nhân đó là Người hiểu biết hơn.

Như vậy, theo Palinscar và Brown, trong phương pháp dạy học đối ứng, trước hết giáo viên là Người hiểu biết hơn khi trực tiếp làm mẫu, hướng dẫn sinh viên có học lực giỏi các bước để tiến hành một bài học theo phương pháp dạy học đối ứng, đến lượt mình, các sinh viên này sẽ là Người hiểu biết hơn, thay giáo viên tham gia trực tiếp vào bài học để hướng dẫn, hỗ trợ các bạn học trong nhóm hoàn thành nhiệm vụ đọc hiểu văn bản, từ đó mỗi thành viên có thể độc lập thao tác các bước để đọc hiểu một văn bản

Kỹ năng hướng tới của phương pháp học đối ứng là đọc. Khi áp dụng phương pháp này người học sẽ khai thác cặn kẽ nội dung văn bản, đồng thời rèn luyện kỹ năng đọc hiểu để từ đó có thể áp dụng chiến lược này cho bất cứ hoạt động văn bản nào. Bên cạnh đó, phương pháp học đối ứng còn có thể tích hợp để phát triển các kỹ năng ngôn ngữ khác như nói, viết và nghe.

## **2.2. Ưu điểm của phương pháp dạy học đối ứng**

Từ khi ra đời, phương pháp dạy học đối ứng nhận được đánh giá tích cực từ các học giả cũng như giáo viên và người học. Theo Meyer (2010), thông qua các chỉ dẫn tuần tự, người học sẽ biết chính xác mình cần làm gì trong quá trình đọc, từ đó, dần dần có áp dụng các chiến lược đọc để khai thác nội dung văn bản một cách độc lập. Phương pháp này khuyến khích người học tham gia tích cực vào quá trình đọc hiểu văn bản. Từ đó, người hứng thú và tự tin hơn với việc học của mình. Khi so sánh với các phương pháp dạy học đang được áp dụng phổ biến tại lớp học tiếng Anh như phương pháp mảnh ghép hay phương pháp Think - Pair - Share (theo Gunter et al, 1999), phương pháp dạy học đối ứng thể hiện rõ rệt các ưu điểm của mình ở hai điểm sau:

- Các bước trong quá trình đọc: Phương pháp dạy học đối ứng yêu cầu người học tuần tự đi qua các bước của quá trình học đọc hiểu: ‘trước khi đọc’, ‘trong lúc đọc’ và ‘sau khi đọc’.
- Tích hợp các kỹ năng trong quá trình học đọc: Thông qua làm việc nhóm, lần lượt các nhiệm vụ như đặt câu hỏi, làm rõ văn bản, tóm tắt văn bản và phỏng đoán nội dung tiếp theo, người học được thực hành các kỹ năng nói, nghe, viết, bên cạnh việc tìm hiểu nội dung văn bản.
- Hứng thú và sự tự tin cho người học: Với phương pháp học đối ứng, người học có cơ hội trở thành ‘người hiểu biết hơn’ (theo thuật ngữ của Vygotsy) và đóng vai trò hướng dẫn quá trình khai thác văn bản của cả nhóm, từ đó làm tăng sự hào hứng của người học.

## **2.3. Các chiến lược thực hiện phương pháp dạy học đối ứng**

Phương pháp dạy học đối ứng về bản chất bao gồm các kỹ thuật đưa ra chỉ dẫn thông qua hội thoại giữa giáo viên/ người hướng dẫn và người học để khai thác nội dung của bài đọc, trong đó áp dụng các chiến lược sau:

- Phỏng đoán nội dung: người đọc có thể phỏng đoán về nội dung của văn bản hoặc về phần tiếp theo của văn bản.
- Đặt câu hỏi: người đọc đặt câu hỏi mà họ mong muốn nhận được câu trả lời từ văn bản.
- Làm rõ văn bản: người đọc giải thích nghĩa của từ mới, cấu trúc câu hoặc thông tin còn chưa rõ.
- Tóm tắt ý chính của văn bản: người đọc tóm tắt các ý chính từng phần trong văn bản và cả văn bản.

Theo Palinscar và Brown (1989), các chiến lược trên có thể được áp dụng với trình tự linh hoạt và phân công nhiệm vụ cho người đọc linh hoạt. Dưới sự hướng dẫn của giáo viên hoặc sinh viên giỏi, các thành viên trong nhóm có thể phân vai (người phỏng đoán, người đặt câu hỏi, người làm rõ văn bản, người tóm tắt) và lần lượt thực hiện phân vai của mình. Một khả năng khác, giáo viên hoặc sinh viên giỏi cho cả nhóm lần lượt thực hiện các chiến lược trên và cho cả nhóm thời gian để trao đổi thông tin sau mỗi bước khai thác văn bản.

Trước khi triển khai các chiến lược trên linh hoạt, giáo viên cần đảm bảo:

- Phân chia nhóm phù hợp, đặc biệt việc chọn người hướng dẫn với tư cách là Người hiểu biết hơn.
- Chọn văn bản phù hợp.
- Giới thiệu bốn chiến lược của phương pháp dạy học đối ứng.
- Dạy mẫu.
- Tập huấn cho người học được chọn làm người hướng dẫn (sinh viên giỏi).

### 3. Gợi ý các mô hình bài học áp dụng phương pháp dạy học đối ứng

Trong thực tế giảng dạy, giáo viên có thể linh hoạt triển khai phương pháp dạy học đối ứng với các mô hình, quy trình khác nhau. Dưới đây là hai mô hình gợi ý.

#### 3.1. Phiếu học đối ứng

Với mô hình này, giáo viên là người trực tiếp tham gia lần lượt các bước trong quá trình đọc của sinh viên, thể hiện qua một loạt các mệnh lệnh, người học thực hiện mệnh lệnh bằng cách hoàn thành các phần tương ứng trong phiếu học đối ứng. Sau mỗi bước, giáo viên cần kiểm tra câu trả lời để đảm bảo sinh viên đang tìm hiểu nội dung văn bản đúng hướng. Khi cả lớp đã quen với các bước, giáo viên có thể dần dần chuyển giao việc điều khiển các bước khai thác bài đọc cho sinh viên. Lần lượt, qua các buổi học, từng sinh viên sẽ được thực hiện vai trò này cho đến khi cả lớp thành thạo các bước khai thác một văn bản. Với mô hình này giáo viên có thể chia nhóm 4/5 người tiến hành theo cả lớp. Mô hình này còn tích hợp dạy kỹ năng viết và nói hiệu quả.

Các bước tiến hành	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của sinh viên
Trước khi đọc		
Khơi gợi kiến thức nền của sinh viên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu chủ đề bài đọc.</li> <li>- Cho sinh viên xem hình vẽ/ tranh ảnh liên quan đến chủ đề bài đọc.</li> <li>- Đặt câu hỏi về các bức tranh, ảnh để kết nối kiến thức nền của sinh viên.</li> <li>- Giới thiệu về chiến lược dạy học đối ứng và mục đích của chiến lược này.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Trả lời câu hỏi về các bức tranh/ ảnh.</li> </ul>

Phỏng đoán.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát bài đọc cho sinh viên.</li> <li>- Phát phiếu học đối ứng cho sinh viên.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên phỏng đoán nội dung của văn bản và viết phỏng đoán vào phiếu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát tiêu đề hoặc các bức tranh/ ảnh kèm theo văn bản.</li> <li>- Viết phỏng đoán của mình vào phiếu học đối ứng.</li> </ul>
Đặt câu hỏi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sinh viên đặt một số câu hỏi mà họ nghĩ sẽ tìm thấy câu trả lời trong văn bản.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên viết các câu hỏi vào phiếu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu hỏi.</li> <li>- Viết câu hỏi vào phiếu.</li> </ul>
Trong lúc đọc		
Làm rõ nội dung	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sinh viên đọc văn bản và trả lời các câu hỏi vừa đặt.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên tra từ mới trong từ điển và ghi nghĩa vào phiếu.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên làm rõ các câu trả lời một lần nữa và ghi vào phiếu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thầm văn bản.</li> <li>- Trả lời các câu hỏi.</li> <li>- Tra từ và viết nghĩa vào phiếu.</li> <li>- Viết các câu trả lời vào phiếu.</li> </ul>
Sau khi đọc		
Tóm tắt nội dung.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sinh viên tóm tắt nội dung văn bản bằng cấu trúc câu và từ ngữ của mình.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên viết phần tóm tắt vào phiếu.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên trình bày phần tóm tắt trước lớp.</li> </ul>	

### 3.2. *Phân vai*

Mô hình phân vai này yêu cầu lớp được chia thành các nhóm gồm 4 thành viên, trong đó một sinh viên có thể được chỉ định vừa là người hướng dẫn vừa là một trong bốn vai liệt kê ở dưới. Sinh viên có thể lần lượt thay phiên nhau đóng các vai để khai thác các đoạn văn khác nhau của văn bản. Trong suốt cả quá trình, giáo viên sẽ giảm dần sự trợ giúp cho các nhóm, dần dần mỗi thành viên trong nhóm sẽ lĩnh hội nội dung văn bản cũng như các chiến lược đọc hiểu. Mô hình dạy học đối ứng này cũng là cơ hội để phát triển kỹ năng nói khi người học liên tục phải cung cấp thông tin để làm tròn vai của mình.

- Giáo viên/ người hướng dẫn chia lớp thành các nhóm 4 người.
- Giáo viên/ người hướng dẫn phân vai cho mỗi thành viên của nhóm lần lượt là Người tóm tắt, Người đặt câu hỏi, Người làm rõ văn bản và Người phỏng đoán.
- Sinh viên đọc một đoạn văn trong văn bản.
- Người tóm tắt gạch chân ý chính trong đoạn văn.
- Người đặt câu hỏi đưa ra câu hỏi về các nội dung chưa rõ, từ vựng, cấu trúc mới...
- Người làm rõ nội dung trả lời các câu hỏi.
- Người phỏng đoán sẽ đoán nội dung của đoạn văn tiếp theo.

#### 4. Kết luận

Qua các phân tích trên, dạy đọc hiểu văn bản tiếng Anh qua phương pháp dạy học đối ứng có thể giúp sinh viên tại trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, vượt qua các khó khăn họ đang gặp khi cần đọc hiểu một văn bản tiếng Anh. Phương pháp này không chỉ làm sinh viên hứng thú hơn khi họ được chia sẻ hiểu biết của mình, đồng thời khiến họ tích cực tham gia các hoạt động học trên lớp. Một lợi ích lâu dài mà phương pháp học đối ứng đem lại cho sinh viên là quá trình xử lý văn bản thông qua các chiến lược đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi, tóm tắt nội dung và phỏng đoán nội dung. Một khi được tạo cơ hội thực hành các chiến lược đọc này, sinh viên có thể dần dần làm chủ được quá trình học của mình. Các chiến lược này còn có thể áp dụng linh hoạt trong việc đọc văn bản tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành của sinh viên.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] A. Palinscar & A. Brown (1984), *Cognitive and Instruction*, <https://doi.org/10.1207/>
- [2] A. Palinscar & A. Brown (1987), *Intelligence and exceptionalty: New directions in theory, assessment and instructional practices*, Norwood: Ablex.
- [3] K. Meyer (2010), “*Diving into reading*”: *Revisiting Reciprocal Teaching in the Middle Years*, New York: Longman.
- [4] M. Gunter et al (1999), *Instruction: A Models Approach*, 3rd edition, Boston: Allyn & Bacon.
- [5] M. Salehi & S.Vafakhal (2013), *A comparative study of Reciprocal Teaching only (RTO) and Explicit Teaching of Strategies before Reciprocal Teaching (ET-RT) on Reading Comprehension of EFL Learners*, Australian Journal of Basis and Applied Sciences 7 (2), 148-145.
- [6] W.Rivers (1981), *Teaching Foreign Language Skills*, Chicago: The University of Chicago Press.
- [7] L. Vygotsky (1978), *Mind in society: The Development of Higher Psychological Processes*, Cambridge: The Havard University Press.

#### ABSTRACT

##### Applying Reciprocal Method In Teaching Reading English Texts

Reciprocal teaching is a teaching method in which students work in groups to practice four reading strategies: predicting, questioning, clarifying and summarizing. This method aims at readers who can master reading strategies and comprehend English texts independently. Basing on studies on Reciprocal teaching method and its advantages, the author introduces two models applying this method in teaching reading English

**Keywords:** *Reading, reading skills, reciprocal teaching.*